

Số: 2897/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 25 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính có nội dung đơn giản hóa về thời hạn giải quyết trong lĩnh vực Khám, chữa bệnh; Y tế dự phòng; Dược – Mỹ phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Hòa Bình tại Tờ trình số 229/TTr-SYT ngày 20/11/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính có nội dung đơn giản hóa về thời hạn giải quyết trong Lĩnh vực Khám, chữa bệnh (02 thủ tục); Lĩnh vực Y tế dự phòng (02 thủ tục); Lĩnh vực Dược - Mỹ phẩm (01 thủ tục) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)*

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC (địa chỉ: [csdl.dichvucong.gov.vn](http://csdl.dichvucong.gov.vn)); Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: [dichvucong.hoabinh.gov.vn](http://dichvucong.hoabinh.gov.vn)), Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.

- Giao Sở Y tế

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan liên quan, căn cứ thủ tục hành chính tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Thời gian trước ngày 15/12/2020.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan có liên quan đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng TTHC được công bố tại Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở, Ngành liên quan và niêm yết, công khai TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế; Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP Bùi Quang Toàn;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH & CB tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Ng.05b)

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Khánh**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ NỘI DUNG ĐƠN GIẢN HÓA VỀ THỜI HẠN GIẢI QUYẾT**  
**THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH**

(Kèm theo Quyết định số 2897 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

**Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Đơn giản hóa thời hạn giải quyết các TTHC được công bố tại Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 22/6/2016; Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 và Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình)

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết mới	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn. <b>1.001987.000.00.00.H28</b>	45 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2011;</li> <li>- Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2009;</li> <li>- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành từ 15/11/2011;</li> <li>- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ</li> </ul>

					<p>thập đô. Hiệu lực thi hành từ 25/02/2011;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2012;</li> <li>- Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế qui định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo. Hiệu lực thi hành từ 15/10/2014;</li> <li>- Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.</li> </ul>
2	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp	45 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2011;</li> <li>- Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2009;</li> <li>- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày</li> </ul>

	<p>dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập</p> <p><b>1.001907.000.00.00.H28</b></p>			<p>27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành từ 15/11/2011;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chử thập đỏ. Hiệu lực thi hành từ 25/02/2011;</li> <li>- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2012;</li> <li>- Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế qui định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo. Hiệu lực thi hành từ 15/10/2014;</li> <li>- Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm</li> </ul>
--	---	--	--	--

					quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.
3	<p>Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất.</p> <p><b>1.004471.000.00.00.H28</b></p>	03 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không phí	<p>- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);</p> <p>- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;</p> <p>- Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Nghị Định 90/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;</p> <p>- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.</p>
4	<p>Thủ tục Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị</p>	03 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không phí	<p>- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);</p> <p>- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều</p>

	và nhân sự. <b>1.004477.000.00.00.H28</b>				<p>trị nghiệm các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;</p> <p>- Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Nghị Định 90/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;</p> <p>- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.</p>
5	<p>Thủ tục Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế. <b>1.004529.000.00.00.H28</b></p>	26 ngày	Trung tâm phụ vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không phí	<p>- Luật Dược số 105/2016/QH13</p> <p>- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược;</p> <p>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;</p> <p>- Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định</p>

				<p>chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;</p> <p>- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;</p> <p>- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.</p>
--	--	--	--	---

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH** 

**Phần II.****NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

---

**1. Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.**

**1.1. Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nộp hồ sơ xin điều chỉnh giấy phép hoạt động (GPHĐ) khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo về bộ phận một cửa của Sở Y tế ;

**Bước 2:** Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho cơ sở đề nghị ;

**Bước 3:** Bộ phận một cửa bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý hành nghề :

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn **45 ngày** kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo qui định, Sở Y tế tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Căn cứ kết quả thẩm định, Phòng Quản lý hành nghề tổ chức họp Hội đồng tư vấn để xét, sau đó trình Giám đốc Sở Y tế ký văn bản cho phép điều chỉnh GPHĐ và bàn giao kết quả cho bộ phận một cửa ;

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Quản lý hành nghề có văn bản chuyển bộ phận một cửa thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung ;

- Trường hợp không cấp, Sở Y tế phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**Bước 4 :** Bộ phận một cửa trả kết quả cho cơ sở đề nghị.

**1.2. Cách thức thực hiện**

Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.

**1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị theo mẫu quy định tại Phụ lục 19- Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hồ sơ nhân sự tương ứng với quy mô hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn dự kiến điều chỉnh;

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

**1.4. Thời hạn giải quyết**

Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức**

**1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Y tế

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản cho phép

**1.8. Phí và lệ phí:** Không

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

- Mẫu đơn đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô, cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Phụ lục 19 Thông tư 41/2011/TT-BYT.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính:** Không

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2011;

- Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2009;

- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành từ 15/11/2011;

- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ. Hiệu lực thi hành từ 25/02/2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2012;

- Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế qui định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo. Hiệu lực thi hành từ 15/10/2014;

- Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh;

- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.

**PHỤ LỤC 19**

**Mẫu đơn đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động  
do thay đổi quy mô, cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn  
của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT  
ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup> ....., ngày      tháng      năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô giường bệnh  
hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn  
của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi: .....<sup>2</sup> .....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....

Địa điểm:.....<sup>3</sup> .....

Điện thoại: ..... Email (nếu có):.....

Đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động vì:

Thay đổi quy mô giường bệnh

☐

Thay đổi cơ cấu tổ chức

☐

Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn.

☐

Hồ sơ bao gồm:

	Bản kê khai cơ sở vật chất bổ sung	
2.	Bản kê khai thiết bị y tế bổ sung kèm theo hợp đồng mua thiết bị y tế	<input type="checkbox"/>
3.	Hồ sơ nhân sự bổ sung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	<input type="checkbox"/>
4.	Phạm vi hoạt động chuyên môn dự kiến	<input type="checkbox"/>

**GIÁM ĐỐC**

(ký tên và đóng dấu)

<sup>1</sup> Địa danh

<sup>2</sup> Cơ quan cấp giấy phép hoạt động

<sup>3</sup> Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

**2. Thủ tục cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập**

### **2.1. Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nộp hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động (GPHĐ) khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo về bộ phận một cửa của Sở Y tế;

**Bước 2:** Bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ và gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ cho cơ sở đề nghị;

**Bước 3:** Bộ phận một cửa bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý hành nghề. Phòng Quản lý hành nghề sẽ xem xét hồ sơ và thẩm định tại cơ sở xin cấp GPHĐ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn **45 ngày** kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo qui định, Sở Y tế tiến hành thẩm định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Căn cứ kết quả thẩm định, Phòng Quản lý hành nghề tổ chức họp Hội đồng tư vấn để xét cấp GPHĐ, trình Giám đốc Sở Y tế ký và bàn giao GPHĐ, các quyết định có liên quan cho bộ phận một cửa;

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Quản lý hành nghề có văn bản chuyển bộ phận một cửa thông báo cho cơ sở xin cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian giải quyết thủ tục sẽ tính từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung;

- Trường hợp không cấp GPHĐ, Sở Y tế phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**Bước 4 :** Bộ phận một cửa trả GPHĐ cho cơ sở đề nghị.

### **2.2. Cách thức thực hiện**

Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo mẫu quy định tại Phụ lục 13 kèm theo Thông tư 41/2015/TT-BYT;

- Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;

- Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của tất cả người hành nghề;

- Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Phụ lục 6- Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Phụ lục 14 - Thông tư 41/2015/TT-BYT;
  - Hồ sơ nhân sự của người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề;
  - Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III - Thông tư 41/2011/TT-BYT;
  - Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện Nhà nước thực hiện theo quy định tại Quyết định số 5571/QĐ - BYT ngày 29/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành mẫu Điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế; đối với bệnh viện tư nhân thực hiện theo mẫu qui định tại Phụ lục 15 ban hành kèm theo Thông tư 41/2011/TT-BYT và phương án hoạt động ban đầu đối với bệnh viện;
  - Bản sao có chứng thực hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu;
  - Dự kiến phạm vi hoạt động chuyên môn: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật dự kiến thực hiện trên cơ sở danh mục kỹ thuật chuyên môn do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;
  - Văn bản chứng minh có nguồn tài chính ổn định bảo đảm cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.
- d) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
- 2.4. Thời hạn giải quyết**
- Trong thời hạn **45 ngày**, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.
- 2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức**
- 2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế**
- 2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**
- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo
- 2.8. Phí và lệ phí: Không**
- 2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)**
- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động theo mẫu quy định tại Phụ lục 13 Thông tư 41/2015/TT-BYT;
  - Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 Thông tư 41/2011/TT-BYT;
  - Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Phụ lục 14 Thông tư 41/2015/TT-BYT;
  - Điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân (Phụ lục 15, Thông tư 41/2011/TT-BYT).

## **2.10. Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính**

Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện

a) Quy mô bệnh viện:

- Bệnh viện đa khoa phải có ít nhất 30 giường bệnh trở lên;
- Bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện y học cổ truyền phải có ít nhất 20 giường bệnh; riêng đối với bệnh viện chuyên khoa mắt sử dụng kỹ thuật cao phải có ít nhất 10 giường bệnh.

c) Cơ sở vật chất:

- Được thiết kế, xây dựng theo Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam số 365:2007. Riêng đối với các khoa cấp cứu, khoa điều trị tích cực và chống độc, khoa phẫu thuật, khoa chẩn đoán hình ảnh, khoa xét nghiệm thì việc thiết kế, xây dựng phải thực hiện đúng các quy định tại các Quyết định số 32, 33, 34/2005/QĐ-BYT ngày 31 tháng 10 năm 2005 và số 35/2005/QĐ-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Trường hợp bệnh viện được xây dựng trên địa bàn quận thuộc thành phố trực thuộc trung ương mà không bảo đảm diện tích đất xây dựng theo quy định của Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam số 365:2007 thì có thể được thiết kế, xây dựng theo hình thức nhà hợp khối, cao tầng nhưng phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ Bố trí các khoa, phòng, hành lang bảo đảm hoạt động chuyên môn theo mô hình tập trung, liên hoàn, khép kín trong phạm vi khuôn viên của bệnh viện; bảo đảm điều kiện vô trùng và các điều kiện vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật;

+ Bảo đảm diện tích sàn xây dựng ít nhất là 50 m<sup>2</sup>/giường bệnh trở lên; chiều rộng mặt trước (mặt tiền) bệnh viện phải đạt ít nhất 10 m. Đối với các bệnh viện đã hoạt động trước ngày 01/01/2012 được phép tiếp tục hoạt động nhưng phải đáp ứng điều kiện quy định về chiều rộng mặt trước của bệnh viện chậm nhất vào ngày 01/01/2016.

- Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, quản lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật;

- Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh.

c) Thiết bị y tế:

- Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà bệnh viện đăng ký;

- Có đủ phương tiện vận chuyển chuyên cấp cứu trong và ngoài bệnh viện. Trường hợp không có phương tiện cấp cứu ngoài bệnh viện, bệnh viện phải có hợp đồng với cơ sở có phương tiện cấp cứu ngoài bệnh viện.

d) Tổ chức:

- Các khoa:

- + Có ít nhất 02 trong 04 khoa nội, ngoại, sản, nhi đối với bệnh viện đa khoa hoặc một khoa lâm sàng phù hợp đối với bệnh viện chuyên khoa;
- + Khoa khám bệnh (gồm có nơi tiếp đón người bệnh, buồng cấp cứu - lưu bệnh, buồng khám, buồng tiểu phẫu);
- + Khoa cận lâm sàng: Có ít nhất hai bộ phận xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh. Riêng đối với bệnh viện chuyên khoa mắt nếu không có bộ phận chẩn đoán hình ảnh thì phải có hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có bộ phận chẩn đoán hình ảnh đã được cấp giấy phép hoạt động;
- + Khoa dược;
- + Các khoa, phòng chuyên môn khác trong bệnh viện phải phù hợp với quy mô, chức năng nhiệm vụ.
- Có các phòng chức năng về kế hoạch tổng hợp, tổ chức nhân sự, điều dưỡng, tài chính kế toán.
- e) Nhân sự:
  - Số lượng nhân viên hành nghề làm việc toàn thời gian (cơ hữu) trong từng khoa phải đạt tỷ lệ ít nhất là 50% trên tổng số nhân viên hành nghề trong khoa;
  - Định mức biên chế, tỷ lệ cơ cấu bộ phận, chuyên môn thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2, 3 và 4 Mục II Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05 tháng 6 năm 2007 của liên bộ: Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước;
  - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện phải đáp ứng các điều kiện sau:
    - + Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với ít nhất một trong các chuyên khoa mà bệnh viện đăng ký hoạt động;
    - + Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng. Việc phân công, bổ nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện phải được thể hiện bằng văn bản;
    - + Là người làm việc toàn thời gian tại bệnh viện.
  - Trưởng khoa lâm sàng phải đáp ứng các điều kiện sau:
    - + Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên khoa đó;
    - + Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh tại chuyên khoa đó ít nhất là 36 tháng. Việc phân công, bổ nhiệm trưởng khoa phải được thể hiện bằng văn bản;
    - + Là người làm việc toàn thời gian tại bệnh viện;
  - Trưởng khoa khác phải đáp ứng các điều kiện sau:
    - Tốt nghiệp đại học và có thời gian làm việc tại chuyên khoa đó ít nhất là 36 tháng kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp đại học đến ngày được phân công, bổ nhiệm làm trưởng khoa. Việc phân công, bổ nhiệm trưởng khoa phải được thể hiện bằng văn bản;
    - + Là người làm việc toàn thời gian tại bệnh viện;

- Trưởng khoa được là người làm việc toàn thời gian tại bệnh viện và phải đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện;

- Phẫu thuật viên phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ Là bác sỹ chuyên khoa ngoại hoặc bác sỹ đa khoa có chứng nhận đào tạo chuyên khoa ngoại của bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh trở lên hoặc trường đại học chuyên ngành y khoa hoặc tại Trung tâm đào tạo và chỉ đạo tuyến thuộc các bệnh viện hạng đặc biệt, hạng 1 trực thuộc Bộ Y tế. Trường hợp được đào tạo ở nước ngoài, phẫu thuật viên phải có chứng nhận chuyên khoa;

+ Có văn bản cho phép thực hiện phẫu thuật, can thiệp ngoại khoa của người đứng đầu bệnh viện theo đề nghị của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện;

- Ngoài các đối tượng quy định tại Điểm c, d, đ, e và g Khoản này, các đối tượng khác làm việc trong bệnh viện nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công. Việc phân công phải được thể hiện bằng văn bản và phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn được ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó.

g) Phạm vi hoạt động chuyên môn:

Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.

h) Biểu hiệu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải ghi rõ là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.

i) Có văn bản chứng minh có nguồn tài chính ổn định bảo đảm cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.

## **2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2011;

- Luật Hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12 ngày 03/6/2008. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2009;

- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành từ 15/11/2011;

- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/11/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hoạt động chữ thập đỏ. Hiệu lực thi hành từ 25/02/2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành từ 01/01/2012;

- Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế qui định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo. Hiệu lực thi hành từ 15/10/2014;
- Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.

**PHỤ LỤC 13**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG  
ĐỐI VỚI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT-BYT  
ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup> ngày tháng năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

**Kính gửi:** .....

3

Địa điểm: <sup>4</sup> .....

Điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email (nếu có): .....

Thời gian làm việc hằng ngày: .....

(Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc công ty) xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước

2. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân

3. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài

4. Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn

5. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, bản mô tả mô hình tổ chức

6. Hồ sơ của từng cá nhân làm việc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (đối với những cá nhân không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề)

7. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37 của Thông tư này.

8. Đối với bệnh viện tư nhân phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện khác

9. Đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện, công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh ra nước ngoài

10. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến

11. Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động đối với .....

**GIÁM ĐỐC**

(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

<sup>1</sup> Địa danh

<sup>2</sup> Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động

<sup>3</sup> Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động

<sup>4</sup> Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

<sup>5</sup> Giống như mục 3

**PHỤ LỤC 6**

**Mẫu danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT  
ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: <sup>4</sup> .....

TT	Họ và tên người hành nghề	Tại cơ sở KCB đăng ký				Tại cơ sở KCB khác (*)		
		Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian làm việc	Địa điểm làm việc	Vị trí chuyên môn

Ghi chú (\*): Trường hợp người ĐKHN đang hành nghề tại một cơ sở KCB khác (Nhà nước, tư nhân)

.....<sup>5</sup>..., ngày..... tháng .....  
năm.....

**Người đứng đầu**  
**cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**  
(ký và ghi rõ họ, tên)

<sup>4</sup> Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

<sup>5</sup> Địa danh

**PHỤ LỤC 14**

**BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ Y TẾ, NHÂN SỰ  
CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT-BYT  
ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

**I. THÔNG TIN CHUNG:**

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh:

2. Địa chỉ:

Điện thoại: ..... Số Fax: ..... Email: .....

3. Quy mô: ..... giường bệnh

4. Số lượng khoa phòng (..... khoa lâm sàng; ..... khoa cận lâm sàng; .....phòng)

**II. NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

**III. THIẾT BỊ Y TẾ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Giá thành	Ghi chú
1									
2									
3									

**IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Diện tích mặt bằng;

2. Kết cấu xây dựng nhà;

3. Diện tích xây dựng sử dụng; diện tích trung bình cho 01 giường bệnh đối với bệnh viện;
4. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh;
5. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng;
6. Các điều kiện vệ sinh môi trường:
  - a) Xử lý nước thải;
  - b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt;
  - c) An toàn bức xạ.
7. Hệ thống phụ trợ:
  - a) Phòng cháy chữa cháy;
  - b) Khí y tế;
  - c) Máy phát điện;
  - d) Thông tin liên lạc.
8. Cơ sở vật chất khác (nếu có);

**GIÁM ĐỐC**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**PHỤ LỤC 15**

**Mẫu điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện tư nhân**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT  
ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

.....<sup>6</sup>..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
.. **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
.....<sup>7</sup>.....  
... ..<sup>8</sup> ....., ngày..... tháng.....năm  
..... 20.....

**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BỆNH VIỆN TƯ NHÂN**

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Địa vị pháp lý****Điều 2. Tên giao dịch, địa điểm hành nghề****Điều 3. Nguyên tắc hoạt động chuyên môn****Điều 4. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Bệnh viện****Chương II****MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN****Điều 5. Mục tiêu****Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ****Điều 7. Phạm vi hoạt động chuyên môn****Chương III****QUI MÔ, TỔ CHỨC, NHÂN SỰ****Điều 8. Quy mô bệnh viện****Điều 9. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên đối với bệnh viện.

2. Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện.

3. Các Hội đồng trong bệnh viện.

4. Các phòng chức năng.

5. Các khoa, bộ phận chuyên môn.

**Điều 10. Nhân sự****Điều 11. Nhiệm vụ quyền hạn Giám đốc, các Phó Giám đốc bệnh viện****Điều 12. Nhiệm vụ quyền hạn của các trưởng khoa, phòng bệnh viện****Điều 13. Mối quan hệ giữa chủ tịch Hội đồng quản trị/chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty với người phụ trách chuyên môn bệnh viện (Giám đốc bệnh viện)****Điều 14. Quyền lợi của người lao động****Chương IV**<sup>6</sup> Tên cơ quan chủ quản của cơ sở thực hiện việc công nhận.<sup>7</sup> Tên cơ sở thực hiện việc công nhận.<sup>8</sup> Địa danh

**TÀI CHÍNH CỦA BỆNH VIỆN**

**Điều 15. Vốn đầu tư ban đầu**

**Điều 16. Chế độ tài chính của bệnh viện**

**Điều 17. Quản lý tài sản, thiết bị**

**Chương V**  
**MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 18. Chính quyền địa phương, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, các cơ quan có liên quan khác**

1. Mối quan hệ công tác với chính quyền địa phương
2. Mối quan hệ công tác với Bộ Y tế, Sở Y tế
3. Mối quan hệ công tác với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác trên địa bàn.

**GIÁM ĐỐC**  
(ký, ghi rõ họ tên)

### **3. Thủ tục công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất**

#### **3.1. Trình tự thực hiện**

**Bước 1.** Trong thời gian 24 giờ kể từ khi phát hiện hồ sơ công bố bị mất hoặc bị hư hỏng, cơ sở điều trị có trách nhiệm thông báo Sở Y tế bằng một trong hai cách sau:

- Gửi bằng văn bản và hồ sơ công bố lại về Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình và nhận Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố theo Mẫu số 08 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP.

- Trường hợp gửi hồ sơ công bố lại đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình, cơ sở điều trị có trách nhiệm lưu giữ toàn bộ bản gốc của hồ sơ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

**Bước 2.** Trong thời gian **03 ngày** kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của cơ sở điều trị (thời điểm tiếp nhận văn bản được tính theo dấu tiếp nhận công văn đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình), Sở Y tế kiểm tra, đối chiếu:

- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định, Sở Y tế có văn bản (theo định dạng PDF) gửi qua hòm thư điện tử cho cơ sở điều trị đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ công bố;

- Trường hợp hồ sơ công bố đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 90/2016/NĐ-CP Sở Y tế có trách nhiệm công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế các thông tin sau: Tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ và toàn văn hồ sơ công bố của cơ sở điều trị.

#### **3.2. Cách thức thực hiện**

- Nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ công bố (theo định dạng PDF) về hòm thư điện tử [thcc@hoabinh.gov.vn](mailto:thcc@hoabinh.gov.vn) của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.

#### **3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

*a) Thành phần hồ sơ bao gồm:*

- Đơn đề nghị công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP;

- Bản sao quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bản sao giấy chứng nhận đầu tư hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác của cơ sở;

- Danh sách nhân sự theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP và kèm theo bản sao văn bằng chuyên môn của từng nhân viên;

- Bản kê khai trang thiết bị của cơ sở điều trị theo Mẫu số 07 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP;

- Sơ đồ mặt bằng của cơ sở điều trị.

*b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ*

**3.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc**, tính từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ

**3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

**3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Y tế

**3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

- Cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế

**3.8. Lệ phí:** Không quy định lệ phí

**3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

- **Mẫu số 05:** Đơn đề nghị công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

- **Mẫu số 06:** Danh sách nhân sự làm việc tại cơ sở điều trị

- **Mẫu số 07:** Bản kê khai trang thiết bị của cơ sở điều trị

**3.10. Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính :** Không

**3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);

- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

- Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Nghị Định 90/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế**

Kính gửi: Sở Y tế .....<sup>2</sup>.....  
<sup>3</sup>

Tên: .....

Địa điểm: .....<sup>4</sup>.....; Điện thoại/fax: .....

Căn cứ Nghị định số .../2016/NĐ-CP ngày .... tháng .... năm 2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, chúng tôi đề nghị Sở Y tế công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với cơ sở .....<sup>3</sup>.....

Chúng tôi xin gửi kèm theo Đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1	Bản sao quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bản sao giấy chứng nhận đầu tư hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác	<input type="checkbox"/>
2	Danh sách nhân sự của cơ sở điều trị kèm theo bản sao văn bằng chuyên môn của từng nhân viên thuộc cơ sở điều trị	<input type="checkbox"/>
3	Bản kê khai trang thiết bị của cơ sở điều trị	<input type="checkbox"/>
4	Sơ đồ mặt bằng của cơ sở điều trị	<input type="checkbox"/>

Cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện xin cam kết:

1. Đã kiểm tra, ký đóng dấu vào những phần liên quan ở tất cả các giấy tờ nộp trong hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện này và xác nhận là đây là các giấy tờ hợp pháp, nội dung là đúng sự thật. Nếu có sự giả mạo, không đúng sự thật cơ sở xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật.
2. Đáp ứng đủ yêu cầu, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự thực hiện việc điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo quy định.
3. Thông báo cho Sở Y tế .....<sup>2</sup>..... khi có bất cứ thay đổi nào đối với hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Địa danh

<sup>2</sup> Tên Sở Y tế tỉnh

<sup>3</sup> Ghi rõ tên của cơ sở đề nghị công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện

<sup>4</sup> Ghi rõ địa chỉ cụ thể của cơ sở đề nghị công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**DANH SÁCH NHÂN SỰ LÀM VIỆC TẠI CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ**

TT	Họ và tên	Vị trí việc làm	Chế độ làm việc (2)	Các giấy tờ kèm theo	Ghi chú
1.	..... ...	Bác sỹ phụ trách chuyên môn kỹ thuật		1. Bản sao bằng tốt nghiệp bác sỹ. 2. Bản sao chứng nhận đã qua đào tạo, tập huấn về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.	
2.	..... ...	Nhân viên hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh		Bản sao bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành y trở lên.	
3.	..... ...	Nhân viên tư vấn		Bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp y hoặc trung cấp dược hoặc trung cấp xã hội trở lên.	
4.	..... ...	Nhân viên cấp phát thuốc		Bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp y hoặc trung cấp dược trở lên.	
5.	..... ...	Nhân viên bảo quản thuốc		Bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp dược trở lên.	
6.	..... ...	Nhân viên xét nghiệm		Bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp y, dược, sinh học, hóa học trở lên.	
7.	..... ...	Nhân viên hành chính		Bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên.	
8.	..... ...	Nhân viên bảo vệ		Bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.	

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Địa danh

<sup>2</sup> Ghi rõ làm việc toàn thời gian hay kiêm nhiệm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BẢN KÊ KHAI TRANG THIẾT BỊ CỦA CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Ghi chú

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

<sup>1</sup> Địa danh

#### **4. Thủ tục công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự**

##### **4.1. Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ ngày có một trong các thay đổi về tên, địa chỉ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự, cơ sở điều trị có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình ;

**Bước 2:** Trong thời gian **03 ngày** làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của cơ sở điều trị (thời điểm tiếp nhận văn bản được tính theo dấu tiếp nhận công văn đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình ), Sở Y tế có trách nhiệm cập nhật các thông tin thay đổi trong hồ sơ công bố của cơ sở điều trị đã đăng trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.

##### **4.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ công bố (theo định dạng PDF) về hòm thư điện tử [thcc@hoabinh.gov.vn](mailto:thcc@hoabinh.gov.vn) của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.

##### **4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

*a) Thành phần hồ sơ bao gồm:*

Văn bản thông báo về sự thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự.

*b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ*

**4.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc**, tính từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ

##### **4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

- Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế

##### **4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế**

##### **4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

- Cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế

##### **4.8. Lệ phí:** Không quy định lệ phí

##### **4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai :** Không có

##### **4.10. Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính:** Không

##### **4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 về phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);

- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

- Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Nghị Định 90/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.

## **5. Thủ tục Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.**

### **5.1. Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Cơ sở đề nghị mua nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công nơi cơ sở đặt trụ sở.

**Bước 2:** Khi nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Trung tâm phục vụ hành chính công cấp cho cơ sở đề nghị Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu số 01 Phụ lục I của Nghị định số 54/2017/NĐ-CP.

Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế ký duyệt đơn hàng mua trong vòng **26 ngày** kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ.

Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn **26 ngày** kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

**Bước 3:** Sau khi cơ sở nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung, Trung tâm phục vụ hành chính công cấp cho cơ sở đề nghị Phiếu tiếp nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 01 Phụ lục I của Nghị định số 54/2017/NĐ-CP

Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế ký duyệt đơn hàng mua trong vòng 26 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ.

Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn **26 ngày** kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Sở Y tế có văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung, cơ sở đề nghị phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, cơ sở không sửa đổi, bổ sung hoặc sau 12 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ lần đầu mà hồ sơ bổ sung không đáp ứng yêu cầu thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị

**5.2. Cách thức thực hiện:** Qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình.

### **5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

#### **a) Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- 03 (ba) bản Đơn hàng mua thuốc theo Mẫu số 19 Phụ lục II tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 155/2018/NĐ-CP.

- Văn bản giải thích rõ lý do khi số lượng thuốc đề nghị mua vượt quá 150% so với số lượng sử dụng lần trước.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)**

**5.4 Thời hạn giải quyết: 26 ngày** kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ

**5.5 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức**

**5.6 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế**

**5.7 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn hàng mua thuốc được phê duyệt

**5.8 Lệ phí (nếu có):** Chưa có quy định

**5.9 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục này):**

1. Mẫu số 01 Phụ lục I của Nghị định số 54/2017/NĐ-CP

2. Đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất theo Mẫu số 19 Phụ lục II tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

**5.10 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)**

- Cơ sở có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược phạm vi bán buôn, bán lẻ thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất: áp dụng đối với trường hợp mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, cơ sở nghiên cứu, kiểm nghiệm, cơ sở đào tạo chuyên ngành y dược, cơ sở có hoạt động dược không vì mục đích thương mại khác không thuộc Bộ Quốc phòng: áp dụng đối với trường hợp mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất.

**5.11 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Dược số 105/2016/QH13

- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 8 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Dược;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

- Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

- Quyết định 2008/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày tháng năm

## PHIẾU TIẾP NHẬN

**HỒ SƠ.....** <sup>(2)</sup> .....

1. Đơn vị nộp: .....
2. Địa chỉ đơn vị nộp hồ sơ (trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện):
3. Hình thức nộp: Trực tiếp ☐ Bưu điện ☐  
Nộp lần đầu ☐ Nộp bổ sung lần ..<sup>(3)</sup>... ☐
4. Số, ngày tháng năm văn bản của đơn vị (nếu có): .....
5. Danh mục tài liệu <sup>(4)</sup>: .....

Khi nhận kết quả, đề nghị mang theo Phiếu tiếp nhận này và xuất trình Chứng minh thư hoặc các giấy tờ tương đương của người nhận<sup>(5)</sup>

**NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Ghi chú:*

- (1) Số tiếp nhận hồ sơ
- (2) Tên thủ tục hành chính.
- (3) Ghi lần bổ sung hồ sơ.
- (4) Các tài liệu tương ứng theo thủ tục hành chính được quy định tại Luật được và Nghị định này (liệt kê chi tiết hoặc danh mục kèm theo).
- (5) Trường hợp người nhận không phải là có tên trên Chứng chỉ hành nghề được, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thì yêu cầu có Giấy ủy quyền hoặc Giấy giới thiệu của cơ sở.

**Mẫu số 19 Phụ lục II**  
**TÊN CƠ SỞ**

Số:.....

**ĐƠN HÀNG MUA THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỞNG THẦN, THUỐC TIỀN CHẤT/NGUYÊN LIỆU  
LÀM THUỐC LÀ DƯỢC CHẤT GÂY NGHIỆN/DƯỢC CHẤT HƯỞNG THẦN/TIỀN CHẤT DÙNG LÀM THUỐC/  
NHƯỢNG LẠI NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC LÀ DƯỢC CHẤT GÂY NGHIỆN/DƯỢC CHẤT HƯỞNG THẦN/  
TIỀN CHẤT DÙNG LÀM THUỐC**

Kính gửi:.....

TT	Nguyên liệu/Tên thuốc, hoạt chất dạng bào chế nồng độ/hàm lượng, quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Phản báo cáo kỳ trước (Từ ngày.....đến ngày.....)					Số lượng mua/nhượng lại	Duyệt	Ghi chú
			Số lượng tồn kho kỳ trước	Số lượng nhập trong kỳ	Tổng số	Tổng số xuất trong kỳ	Tồn kho cuối kỳ			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

**Nơi nhận:**

- Như trên;  
- Lưu tại cơ sở.

**NGƯỜI  
LẬP BÁO  
CÁO**

....., ngày...tháng...năm...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP  
LUẬT/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY  
QUYỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
đóng dấu (nếu có))*

Số:....., ngày ..... tháng.....năm.....

Chấp thuận của cơ quan quản lý:

Đơn hàng này gồm....trang....khoản

Được mua tại công ty...../Được nhượng cho công ty.....

Đơn hàng này có giá trị một năm kể từ ngày ký ban hành

**CƠ QUAN CHẤP THUẬN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

- Đối với các cơ sở kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc: Kèm theo tài liệu ghi rõ tên và địa chỉ khách hàng, số lượng, ngày bán.

- Đơn hàng mua thuốc được làm thành 03 bản (cơ sở lưu 01 bản, nơi bán 01 bản, cơ quan chấp thuận lưu 01 bản)